Trung Học – Cấp Ba
Những Ngày Quan Trọng Của Học

Ngày 7/9 ....Ngày Lễ Lao Động (Labor Day)
Ngày 8/9 .....Ngày Đầu Tiên Đi Học

Ngày 9/10.....Trường Học Đóng Cửa
Ngày 21/10..... ngày đại học và nghề nghiệp
Ngày 28/10..... Ngày Làm Việc/Ngày Tập Huấn

Ngày 10/11..... Ngày Chuẩn Bị Phiếu Điểm
Ngày 11 /11.....Ngày Cựu Chiến Binh
Ngày 23-24 Tháng 11 .....Ngày Hội Nghị
Ngày 25 /11..... Trường Học Đóng Cửa
Ngày 26 /11.....Ngày Lễ Tạ Ơn
Ngày 27 /11..... Trường Học Đóng Cửa

Ngày 21 Tháng 12-Ngày 1 Tháng 1 ..... Kỳ Nghỉ Đông

Ngày 18 /1.....Ngày Martin Luther King, Jr.

Ngày 5/2..... Ngày Chuẩn Bị Phiếu Điểm
Ngày 15/ 2 ..... Ngày Tổng Thống Hoa Kỳ
Ngày 24/ 2 ..... Ngày Làm Việc/Ngày Tập Huấn

Ngày 22-26 Tháng 3.....Kỳ Nghỉ Mùa Xuân

Ngày 19/ 4 ..... Ngày Chuẩn Bị Phiếu Điểm

Ngày 31/ 5 ..... Ngày Chiến Sĩ Trận Vong

Ngày 18/ 6..... Nghỉ lễ Juneteenth
Ngày 21/ 6Ngày Cuối Cùng Của Năm Học Cho Trung Học- Cấp Ba
Ngày 22/ 6 .....Ngày Học Bù Khẩn Cấp
Ngày 23/ 6 .....Ngày Học Bù Khẩn Cấp
Ngày 24/ 6 .....Ngày Học Bù Khẩn Cấp
Ngày 25/ 6 .....Ngày Học Bù Khẩn Cấp

Kết Thúc Giai Đoạn Chấm Điểm

Quý 1, Ngày 9 tháng 11 năm 2026
Quý 2: Ngày 4 tháng 2 năm 2027
Quý 3: Ngày 16 tháng 4 năm 2027
Quý 4: Ngày 21 tháng 6 năm 2027

Lịch Trình Cuối Cùng

Ngày 1 tháng 2/Ngày 15 tháng 6..... Giai đoạn 1 & 2
Ngày 2 tháng 2/Ngày 16 tháng 6..... Giai đoạn 5 & 6
Ngày 3 tháng 2/17 tháng 6..... Giai đoạn 3 & 4
Ngày 4 tháng 2/21 tháng 6..... Giai đoạn 7 & 8

Tháng 9/2026

T2	T3	T4	T5	T6
H	F/L	9[1]	10[2]	11[1]
14[2]	15[1]	16[2]	17[1]	18[2]
21[1]	22[2]	23[1]	24[2]	25[1]
28[2]	29[1]	30[2]		

Tháng 10/2026

T2	T3	T4	T5	T6
			1[1]	2[2]
5[1]	6[2]	7[1]	8[2]	9
12[1]	13[2]	14[1]	15[2]	16[1]
19[2]	20[1]	C&C	22[2]	23[1]
26[2]	27[1]	28	29[2]	30[1]

Tháng 11/2026

T2	T3	T4	T5	T6
2[2]	3[1]	4[2]	5[1]	6[2]
[9][1]	10	H	12[2]	13[1]
16[2]	17[1]	18[2]	19[1]	20[2]
CD	CD	25	H	27
30[1]				

Tháng 12/2026

T2	T3	T4	T5	T6
	1[2]	2[1]	3[2]	4[1]
7[2]	8[1]	9[2]	10[1]	11[2]
14[1]	15[2]	16[1]	17[2]	18[1]
21	22	23	24	25
28	29	30	31	

Tháng 1/2027

T2	T3	T4	T5	T6
				1
4[2]	5[1]	6[2]	7[1]	8[2]
11[1]	12[2]	13[1]	14[2]	15[1]
H	19[2]	20[1]	21[2]	22[1]
25[2]	26[1]	27[2]	28[1]	29[2]

Tháng 2/2027

T2	T3	T4	T5	T6
1	2	3	[4]	5
8[1]	9[2]	10[1]	11[2]	12[1]
H	16[2]	17[1]	18[2]	19[1]
22[2]	23[1]	24	25[2]	26[1]

Tháng 3/2027

T2	T3	T4	T5	T6
1[2]	2[1]	3[2]	4[1]	5[2]
8[1]	9[2]	10[1]	11[2]	12[1]
15[2]	16[1]	17[2]	18[1]	19[2]
22	23	24	25	26
29[1]	30[2]	31[1]		

Tháng 4/2027

T2	T3	T4	T5	T6
			1[2]	2[1]
5[2]	6[1]	7[2]	8[1]	9[2]
12[1]	13[2]	14[1]	15[2]	[16][1]
19	20[2]	21[1]	22[2]	23[1]
26[2]	27[1]	28[2]	29[1]	30[2]

Tháng 5/2027

T2	T3	T4	T5	T6
3[1]	4[2]	5[1]	6[2]	7[1]
10[2]	11[1]	12[2]	13[1]	14[2]
17[1]	18[2]	19[1]	20[2]	21[1]
24[2]	25[1]	26[2]	27[1]	28[2]
H				

Tháng 6/2027

T2	T3	T4	T5	T6
	1[1]	2[2]	3[1]	4[2]
7[1]	8[2]	9[1]	10[2]	11[1]
14[2]	15[F]	16[F]	17[F]	18
[F/L]	22*	23*	24*	25*
28	29	30		

Lịch Năm Học 2026-2027

North Clackamas Schools

CHÚ GIẢI

F/L	Ngày Đầu Tiên(F)/Ngày Cuối Cùng (L) Đi Học
CD	Ngày Hội Nghị CD
	Trường Học Đóng Cửa – Không Hoạt Động
[ ]	Kết Thúc Quý
H	H. Ngày lễ
*	*. Ngày Học Bù Khẩn Cấp
C&C	C&C Ngày Hội Hướng Nghiệp Và Đại Học

Lịch trình cuối cùng sẽ được điều chỉnh theo các thỏa thuận thương lượng với các nhóm nhân viên và nguồn lực hiện có.

Cập nhật: 18/6/2026